

**Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ
Manulife Investment (Việt Nam)
Manulife Investment Fund Management
(Vietnam) Company Limited**

Số: 2600813 /CV – MIMV/UBCKNN
No: 2600813/CV – MIMV/UBCKNN

V/v: Giải trình một số chỉ tiêu trong Báo Cáo
Tài Chính Bán niên năm 2026 theo quy định pháp
luật

Re: *Explanation of some indicators in 2026 Semi-
annual Financial Statements in accordance with
the regulations*

**Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Socialist Republic of Vietnam

Independence – Freedom – Happiness

Ngày 13 tháng 08 năm 2026

Dated 13 August 2026

Kính gửi: **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
BAN QUẢN LÝ CÁC CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ & QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN**

To: **STATE SECURITIES COMMISSION OF VIETNAM
BOARD OF MANAGEMENT OF FUND MANAGEMENT COMPANIES AND
SECURITIES INVESTMENT FUNDS**

Căn cứ Thông Tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán (khoản 4 Điều 14), Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Investment (Việt Nam) (“Công Ty”) xin giải trình một số điểm liên quan đến Báo Cáo Tài Chính Bán niên năm 2026 của Công Ty như sau:

Pursuant to the Circular 96/2020/TT-BTC dated 16/11/2020 guiding the disclosure of information on the stock market (Clause 4, Article 14), Manulife Investment Fund Management (Vietnam) Co., Ltd. (the "Company") would like to explain some points related to the Company's 2026 Semi-annual Financial Statements as follows:

1/ Giải trình về việc “Lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo tài chính Bán niên năm 2026 thay đổi từ 10% trở lên so với Lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo tài chính Bán niên năm 2025”

Lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo tài chính Bán niên năm 2026 của Công Ty là 156.545.136.962 đồng đã tăng 14,3% so với lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo tài chính Bán niên năm 2025 của Công Ty 136.945.586.483 đồng.

Lợi nhuận sau thuế tăng trưởng là chủ yếu do Doanh thu tăng từ tổng giá trị thị trường của tài sản trong danh mục đang quản lý của Công Ty đã tăng từ 140.730 tỷ đồng vào ngày 30.06.2025 lên 148.764 tỷ đồng vào ngày 30.06.2026 và tốc độ tăng trưởng chi phí thấp hơn doanh thu nhờ hiệu quả kiểm soát chi phí cao.



1/ Explanation of "Profit after tax in the 2026 Semi- annual Financial Statements changes by 10% or more compared to profit after tax in the 2025 Semi- annual Financial Statements "

Profit after tax in the Company's 2026 Semi- annual Financial Statements was VND 156,545,136,962, an increase of 14.3% compared to profit after tax in the 2025 Semi- annual Financial Statements in amount of VND 136,945,586,483.

The growth in profit after tax was mainly due to an increase in management fee income, which comes from an increase in the total market value of the Company's assets under management from VND 140,730 billion on June 30, 2025 to VND 148,764 billion on June 30, 2026 and revenue growth exceeding the growth in the cost base for strong cost efficiency.

2/ Giải trình về “trình bày lại số liệu của chỉ tiêu Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và Các khoản phải thu khác trên Bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2025”:

Trong Báo cáo tài chính Bán niên năm 2026, Công ty đã trình bày lại số liệu và thuyết minh tương ứng về chỉ tiêu Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và Các khoản phải thu khác trên Bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2025 do vào ngày 27/10/2025, Bộ Tài chính đã ban hành Thông Tư số 99/2025/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp ("Thông tư 99") thay thế Thông Tư 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp do Bộ Tài chính ban hành ngày 22 tháng 12 năm 2014 và một số qui định có liên quan. Thông tư 99 có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2026 và áp dụng cho các doanh nghiệp có năm tài chính bắt đầu từ hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2026. Theo đó, dự thu lãi tiền gửi có kỳ hạn được hạch toán vào các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn theo Thông tư 99 và Công ty trình bày lại số dư đầu kỳ các chỉ tiêu Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và các khoản phải thu khác để phản ánh dự thu lãi tiền gửi có kỳ hạn vào Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn cho mục đích so sánh với số dư cuối kỳ tại ngày 30 tháng 6 năm 2026. Việc thay đổi này không làm ảnh hưởng đến tổng tài sản, tổng nợ phải trả và tổng nguồn vốn tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2025 và cũng không ảnh hưởng đến doanh thu, chi phí và lợi nhuận sau thuế cho kỳ kế toán bán niên năm 2025 của Công ty.

2/ Explanation of “the difference in the presentation of Short-term investments and Other receivables in the Balance sheet as of December 31, 2025”:

In the 2026 Semi-annual Financial Statements, the Company has re-presented the corresponding figures and notes of Short-term investments and Other receivables in the Balance sheet as of December 31, 2025 due to on 27 October 2025, the Ministry of Finance issued Circular No. 99/2025/TT-BTC providing guidance on the enterprise accounting regime (“Circular 99”), replacing Circular No. 200/2014/TT-BTC providing guidance on the enterprise accounting regime issued by the Ministry of Finance on 22 December 2014 and several other related regulations. Circular 99 takes effect from 1 January 2026 and applies to enterprises with a financial year beginning on or after 1 January 2026. Accordingly, accrued interest income from term deposits has been recognized as part of held-to-maturity investments in accordance with Circular 99 and the Company re-presented the opening balances of ‘Short-term investments’ and ‘Other receivables’ to reflect accrued interest income from term deposits under ‘Short-term investments’ for comparative figures. This change does not affect total assets, total liabilities and total capital as of December 31, 2025 and does not affect the Company's revenue, expenses and profit after tax for the six-month period ended 30 June 2026.

3/ Giải trình về “sự khác nhau về số liệu của các khoản mục Phải thu khác và Phải trả khác, phải nộp khác tại thời điểm cuối kỳ trên Báo cáo tài chính Quý 2 năm 2026 và Báo cáo tài chính Bán niên năm 2026”

Trên Báo cáo tài chính Quý 2 năm 2026, khoản Phải thu liên quan đến tiền thưởng cho quản lý cấp cao do chênh lệch từ giao dịch phòng ngừa rủi ro và Phải trả liên quan đến tiền thưởng cho quản lý cấp cao tại cuối kỳ được trình bày trên cơ sở bù trừ. Tuy nhiên, do các khoản này dự kiến sẽ được thanh toán vào thời điểm khác nhau, nên khoản Phải thu liên quan đến tiền thưởng cho quản lý cấp cao do chênh lệch từ giao dịch phòng ngừa rủi ro và Phải trả liên quan đến tiền thưởng cho quản lý cấp cao cuối kỳ được trình bày riêng biệt, không bù trừ, trên Báo cáo tài chính Bán niên năm 2026.

Việc thay đổi cách trình bày nêu trên chỉ ảnh hưởng đến việc phân loại và trình bày số liệu giữa các khoản mục Phải thu khác và Phải trả khác, phải nộp khác Bảng Cân đối Kế toán tại thời điểm cuối kỳ. Thay đổi này không làm ảnh hưởng đến tổng tài sản, tổng nợ phải trả và tổng nguồn vốn tại ngày 30 tháng 06 năm 2026, cũng như không ảnh hưởng đến doanh thu, chi phí và lợi nhuận sau thuế cho kỳ kế toán bán niên năm 2026 của Công ty.

3/ Explanation of the differences in the closing balances of “Other receivables” and “Other payables” between the Financial Statements for the second quarter of 2026 and the 2026 Semi-annual Financial Statements”

In the Financial Statements for the second quarter of 2026, the Receivables related to executive bonus for hedging differences and the Payable relating to executive bonuses as at the end of period were presented on an offset basis. However, as these balances are expected to be settled at different times, the Receivables related to executive bonus for hedging differences and the Payable relating to executive bonuses as at the end of period were presented separately, without offsetting, in the 2026 Semi-annual Financial Statements.

The above change in presentation only affects the classification and presentation of the balances between “Other receivables” and “Other payables” in Balance sheet as at the period end. This change does not affect the Company’s total assets, total liabilities and total equity as of 30 June 2026, nor does it affect the Company’s revenue, expenses and profit after tax for the six-month period ended 30 June 2026.

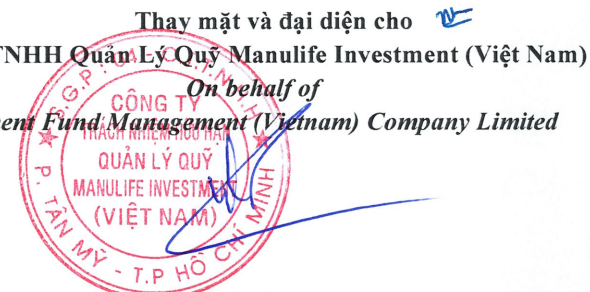
Trân trọng,
Sincerely,

Thay mặt và đại diện cho 
Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Investment (Việt Nam)

On behalf of
Manulife Investment Fund Management (Vietnam) Company Limited

Nơi nhận/Recipient:

- Như trên / As above
- Lưu / Filing



Bà Trần Thị Kim Cương
Chức vụ/Position: Tổng Giám Đốc/ General Director